TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 1104/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 1089/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: X Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Y Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn H và bà Lê Thị Kim H đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Sơn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, có giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017, cấp ngày 24/3/2017.

Việc ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn H và bà Lê Thị Kim H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn H và bà Lê Thị Kim H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn H và bà Lê Thị Kim H chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0021127 ngày 01/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông H và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- UBND xã Phong Sơn, H. Phong Điền, Huế;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy